TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ R** **TỈNH L Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HSST
Ngày 19/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ R

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hoàng Rung K' Nhơn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. bà **Nguyễn Thị Bé**
2. Bà **K' Nga**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt** – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát*** *nhân dân huyện Đ R tham gia phiên tòa:* bà **Nguyễn Thị Yến** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Hôm nay, ngày 19 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Đ R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXX-ST ngày 07/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Vũ Trọng D**. Sinh năm 1974. Tại B G;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ M, xã Đ R, huyện ĐR, tỉnh L Đ; Nơi ở hiện nay: Thôn Đ M, xã Đ R huyện Đ R, tỉnh L Đ; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Vũ Trọng Th, đã chết và bà Trần Thị Ph, sinh năm 1930; Vợ là Bùi Mỹ H, sinh năm 1978; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh 2001; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 24/3/2015, Tòa án nhân dân huyện Đ Tr xử phạt 07 năm tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 24/02/2020; Nhân thân: Ngày 27/02/1998 bị TAND huyện L H xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội hủy hoại tài sản của công dân. Ngày 28/9/2000 bị TAND huyện L H xử phạm 12 tháng về tội trộm cắp tài sản; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tam giam từ ngày 15/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ R. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà **Bùi Mỹ H**. Sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn Đ M – Đ R – Đ R – L Đ. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Trọng D là con nghiện ma túy, sử dụng Heroine để tiêm chích. Khoảng 08 giờ ngày 15/12/2022, D điều khiển xe Mô tô nhẫn hiệu Honda, biển kiểm soát 49P2-5907 đi từ nhà sang khu vực thác 4, xã Quảng Hòa – Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông để mua ma túy. Khi đi đến làng Mông thuộc xã Quảng Hòa, Dần gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông (Không rõ nhân thân lai lịch) chào mua bán ma túy. D đưa cho người đàn ông 1.000.000đ, người đàn ông đưa cho Dần 01 gói giấy bạc bên trong có các cục bột màu trắng ngà. Sau khi mua được ma túy, D điều khiển xe Mô tô đi về. Trên đường đi về, D dừng xe, vào vườn cà phê, lấy một ít ma túy để sử dụng, số còn lại D gói lại y như cũ rồi lấy bịt nylon bộc bên ngoài. Sau đó D điều khiển xe mô tô đi về lại huyện Đam rông. Khi đi đến đoạn đường bê tong thuộc thôn Đ M thì bị Công an phát hiện, D ném túi Nylon ra lề đường, Công an huyện Đ R đã bắt giữ lập biên bản quả tang và thu giữ tang vật gồm 01 mảnh Nylon bên trong có gói giấy bạc chứa các cục bột màu trắng ngà (nghi là ma túy loại Heroine) 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave RSX, màu đen, biển kiểm soát 49P2-5907.

Theo Kết luận giám định số 1953/KL- KTHS ngày 19/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L Đ, kết luận: Mẫu cục bột đựng trong một giấy bạc được niêm phong giử giám định là ma tuý, có khối lượng 1,3732g, loại Heroine. *Heroine là chất ma tuý nằm trong Danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Theo bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 27 tháng 3 năm 2023, của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ R, thì bị cáo Vũ Trọng D bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Trọng D khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ R giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội và đề giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo vũ Trọng D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Trọng D phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma tuý***"

Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Trọng D với mức án từ 18 năm đến 24 tháng tù giam.

Về án phí và vật chứng đề nghị Hội đồng xem xét, xử lý theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm cũng như hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Trong phần nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi việc làm của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy rằng, quá trình điều tra, đối với Điều tra viên thuộc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ R đã chưa chấp hành đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự, cụ thể khi lập biên bản phạm pháp quả tang theo bị cáo khai điều tra viên có thu giữ chiếc điện thoại của bị cáo, nhưng không ghi vào biên bản phạm pháp quả tang, đây là việc làm vi phạm thủ tục tố tụng, tuy nhiên tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại, nên Hội đồng xét xử không đạt ra xem xét. Đối với kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ R, cơ bản đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố.

[**2] Về hành vi phạm tội của bị cáo**: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất thừa nhận ngày 15/12/2022 bị cáo có tàng trữ trái phép chất mà túy loại Heroine với trọng lượng là 1,3732g, như biên bản phạm pháp qủa tang mà cơ quan điều tra lập ngày 15/12/2022, mục đích tàng trữ là để sử dụng khi bị cáo lên cơn nghiện, chứ không có mực đích mua bán.

[3] Về lỗi của bị cáo: Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo nhận thức được việc làm đó là hành vi, vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả đồng thời mong muốn tàng trữ chất ma túy là Herone để sử dụng khi bị cáo lên cơn nghiện, do đó Hội đồng xét xử xác định bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Trọng D đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ R truy tố bị cáo Vũ Trọng D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan sai đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là hành vi, vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thức được nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý trách nhiệm hình sự, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường kỹ cương pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo đưa ra xét xử là cần thiết, để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng là để phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục phạm tội tặng trữ trái phép chất ma túy, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự khi xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ R đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức án từ 18 đến 24 tháng tù giam. Xét thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là quá thấp, chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Chưa đáp ứng được công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, trong khi đó địa bàn xã Đạ Rsal là xã trọng điểm về tệ nạn ma túy, nên cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo D.

[8] Xử lý vật chứng:Theo biên bản phạm pháp quả tang, thì tang vật vụ án là 02 phong bì có đóng dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong là ma túy loại Heroine có khối lượng sau giám định là 1.0888g. Xét thấy không có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[09] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Vũ Trọng D phạm tội "Tạng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Trọng D 30 (Ba mươi) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu huỷ 02 (hai) phong bì đã niêm phong bên trong có vật chứng là 1,0888g ma túy và 01 bao gói. Tất cả vật chứng trên đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ R theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông.

Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Trọng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/4/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L đ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L Đ (02 bản);
- VKSND huyện Đ R (02 bản);
- Chi cục THADS H. Đ R (01bản).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Bộ phận Thi hành án HS. (05 bản).
- Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐR (01 bản).
- Sở tư pháp tỉnh (01 bản).
- Bi cáo 01 bản Để thi hành
- Lưu HSVA.